**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 11**

Từ ngày 18-11-2024 đến ngày 23-11- 2024

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| Hai | Sáng | T.Việt | 71 | **Bài đọc 3:** Nếu chúng mình có phép lạ |
| T.Việt | 72 | **Bài đọc 3:** Nếu chúng mình có phép lạ |
| Toán | 51 | Nhân với số có một chữ số |
| 18-11 |  |  |  |
| Chiều | LS&ĐL | 21 | Bài 7. Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ |
| ĐĐ | 11 | Bài 5: Em yêu lao động |
| Ba | Sáng | SHĐ+ H ĐTN | 11+31 | Sinh hoạt đội + Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công |
| Toán | 52 | Nhân với số có hai chữ số |
| T.Việt | 73 | **Bài viết 3:** Viết đoạn văn tưởng tượng |
| K.Học | 21 | Bài 10. Âm thanh trong đời sống (tt) |
| 19-11  Chiều | Mĩ thuật | 11 | Bài 6: Trang phục lễ hội ( Tiết 1) |
| CN | 11 | Trồng và chăm sóc hoa trong chậu |
| LS&ĐL | 23 | Bài 7. Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ |
| Năm | Chiều | T. Việt | 74 | **Nói và nghe:** Trao đổi:Em đọc sách báo |
| Toán | 53 | Nhân với số có hai chữ số |
| GDTC | 22 | Hoàn thiện bài tập thể dục |
| 21-11 |  |  |  |
| Sáu | Sáng | Toán | 54 | Luyện tập |
| T.Việt | 75 | **Bài đọc 4:** Theo đuổi ước mơ |
| HĐTN | 32 | Thực hiện nhiệm vụ được phân công |
| K.Học | 22 | Bài 11. Sự truyền nhiệt |
| 22-11 |  |  |  |
| Bảy | Sáng | Toán | 55 | Luyện tập |
| T.Việt | 76 | **Luyện từ và câu:** Luyện tập về động từ |
| T.Việt | 77 | **Góc sáng tạo:** Diễn kịch: Ở Vương quốc Tương Lai |
| 23-11 | SHTT +HĐTN | 11+33 | Tổng kết tuần 11+ Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của lớp |

Ngày 15 tháng 11 năm 2024

Tổ trưởng GV

Huỳnh Thị Mỹ Lệ Đặng Thị Mỹ Linh

**TUẦN 11**

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 71, 72**

**Tên bài: BÀI ĐỌC 3 : NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ**

**Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 80 - 85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu được nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu được ý nghĩa của bài: Bài thơ nói về ước mơ ngộ nghĩnh, đáng yêu của các bạn nhỏ muốn có phép lạ để làm cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn.

- Biết và bày tỏ được sự yêu thích, nêu được ý kiến về một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm;

- NL tự chủ và tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập - trả lời các CH đọc hiểu.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực trong việc tham gia hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất chủ yếu**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái: yêu thương mọi người, mong muốn những điều tốt đẹp cho Trái Đất và nhân loại.

\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS đọc thể hiện được tình cảm yêu thương, khát vọng hoà bình, bình yên cho Trái Đất với giọng dứt khoát, tự hào.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Các Slide bài giảng Power point, máy tính, ti vi (nếu có)

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | **HĐBT** |
| **1. Khởi động** **(5 phút)** | | | |  |
| - GV mở Video bài hát *Nếu chúng mình có phép lạ - Tốp ca* trên Youtube.  - GV hỏi:  + Bài hát nói về điều gì?  + Em hiểu “phép lạ” là gì?  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe hát kết hợp vận động theo nhạc.  - Nối tiếp trả lời  - Học sinh lắng nghe, nhắc lại mục bài. | | |  |
| **2. Hình thành kiến thức mới (45 phút)** | | | |  |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **( 30 phút).**  - GV đọc mẫu toàn bài: Giọng đọc hồn nhiên, vui tươi, thể hiện niềm vui, niềm khao khát của các bạn nhỏ khi ước mơ về một tương lai tốt đẹp.  - HD chung cách đọc toàn bài.  - GV chia bài thơ thành 5 khổ thơ cụ thể như SGK.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.  \*GV theo dõi và hướng dẫn sửa sai.  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp từng khổ thơ theo nhóm 5.  - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK (*đúc, bom)*  - Mời 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu ( 15 phút)**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép.  \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Xong, tổ chức trò chơi “Phỏng vấn”.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS các nhóm và bổ sung (nếu có).  + Các bạn nhỏ trong bài thơ ước những gì nếu có phép lạ?  + Bạn thích nhất ước mơ nào trong bài thơ? Vì sao?  + Để thực hiện ước mơ hoà bình, theo bạn mọi người cần làm gì?  + Bạn hãy tưởng tượng trong cuộc sống sẽ như thế nào khi các ước mơ trong bài thơ đều trở thành hiện thực?  + Nếu có phép lạ, bạn sẽ ước gì? Vì sao?  - GV hỏi thêm: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài thơ nói về điều gì?*  - GV nhận xét, chốt lại ý đúng. | | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi  - 5 HS đọc nối tiếp theo từng khổ thơ kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn: *chúng mình, nhanh, thành, trái ngon, …*)  - HS luyện đọc theo nhóm 4 (CN – N).  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có). VD*:* ***chớp mắt****: ý nói thời gian trôi nhanh;* ***thuốc nổ****:*chất có khả năng phá hoại và sát thương bằng sức ép của nó khi bị gây nổ, ….*.*  - 1 HSNK đọc to - Lớp theo dõi, đọc thầm.  - 5 HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS nghe và làm việc theo N mảnh ghép:  V1: Cá nhân đọc thầm trong SGK theo và trả lời câu hỏi của nhóm mình.  V2: Thảo luận nhóm chuyên sâu  V3: Làm việc theo N mảnh ghép  V4: Chia sẻ trước lớp: 1 bạn xung phong đóng vai phóng viên đi phỏng vấn các bạn trong lớp về 5 câu hỏi vừa thảo luận. Lớp theo dõi, nhận xét và bổ sung.  *\*Dự kiến kết quả phỏng vấn sẽ là:*  + Các bạn nhỏ trong bài thơ ước cây mau lớn để cho quả; ước trở thành người lớn ngay để làm việc; ước Trái Đất không có mùa Đông.  + Tôi thích ước mơ cây lớn để cho quả. Vì tôi rất thích ăn trái cây.  + Tôi thích ước mơ hái được triệu vì sao để đúc thành Mặt Trời mới, làm cho Trái Đất không còn mùa đông. Vì tôi không thích mùa đông lạnh giá.  + Tôi thích ước mơ ngủ dậy trở thành người lớn ngay. Vì tôi muốn là những điều mà mình muốn như lái máy bay, ….  + Tôi thích *Hoá trái bom thành trái ngon.* Vì tôi không thích có chiến tranh gây chết chóc cho nhiều người. Tôi chỉ thích sống trong hoà bình, được vui chơi, học tập cùng các bạn, …..  + Mọi người cần phản đối chiến tranh, đấu tranh chống cái ác, bất công. (Hoặc: Mọi người phải biết yêu thương nhau, bảo vệ, che chở những người kém may mắn hơn mình, …).  + Trẻ em sẽ là người hạnh phúc nhất, trẻ em hạnh phúc thì người lớn cũng hạnh phúc./ Trái Đất sẽ ấm áp, không còn ai đói rét nữa./ Mọi trẻ em đều trở thành người lớn và khám phá được những điều mình mơ ước, …  + Nhiều HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD: Nếu có phép lạ:  + Tôi ước mình có đôi cánh thần tiên để bay đến mọi nơi mình muốn.  + Tôi ước mình có thể sáng chế ra các loại thuốc để cứu chữa cho những người mắc bệnh hiểm nghèo. V.v….  - Bài thơ nói về ước mơ ngộ nghĩnh, đáng yêu của các bạn nhỏ muốn có phép lạ để làm cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn.  - Lắng nghe | | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật đọc thầm và trả lời được các câu hỏi*** |
| **3. Thực hành: Đọc nâng cao** **(15 phút)**  - GV hỏi: Để thể hiện đúng nội dung bài thơ, các em cần đọc với giọng như thế nào? (sôi nổi, vui tươi)  - GV hướng dẫn HS luyện đọc diễn cảm theo khổ thơ với giọng đọc phù hợp thể hiện được tình cảm, cảm xúc. Chú ý ngắt nhịp thơ, nhấn giọng một số từ ngữ ở khổ thơ 1 và khổ thơ 5 như sau:  *Nếu chúng mình có phép lạ //*  *Bắt hạt giống* ***nảy mầm nhanh//***  ***Chớp mắt/*** *thành* ***cây đầy quả//***  ***Tha hồ*** *hái/ chén ngọt lành.//*  *Nếu chúng mình có phép lạ//*  *Hóa trái bom/* ***thành trái ngon//***  *Trong ruột/* ***không còn thuốc nổ//***  *Chỉ* ***toàn kẹo/ với bi tròn.//*** | | | |  |
| - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Tổ chức cho HS nhẩm đọc thuộc lòng 1 đến 3 khổ thơ em thích.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS.  \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS đọc thể hiện được tình cảm yêu thương, khát vọng hoà bình, bình yên cho Trái Đất với giọng dứt khoát, tự hào. | | | - HS luyện đọc đọc theo N bàn.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất.  - HS tự nhẩm đọc thuộc lòng 1 - 3 khổ thơ mình thích.  - Thi đọc thuộc lòng trước lớp  - HS lắng nghe. |  |
| **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** **(5 phút)** | | | |  |
| - Qua bài thơ, em hiểu thêm điều gì? Em đã làm được những gì?  - Theo em, lòng nhân ái của người HS được thể hiện qua những việc làm nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng.  🡪Chốt (GDHS): Là HS, chúng ta cần phải có tấm lòng nhân ái: luôn yêu thương mọi người, mong muốn những điều tốt đẹp cho Trái Đất và nhân loại.  - Nhận xét tiết học, dặn dò HS về nhà tiếp tục đọc thuộc lòng 3 khổ thơ mình thích và chuẩn bị bài sau: *Theo đuổi ước mơ*. | | | - HS nối tiếp chia sẻ.  - Giúp đỡ bạn nghèo, bạn gặp khó khăn trong học tập, trong cuộc sống,..Giúp đỡ những gia đình gặp khó khăn, hoạn nạn bằng vật chất, bằng tinh thần, bằng những việc làm phù hợp với khả năng của mình,..  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện.  - HS lắng nghe. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :**

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………* Môn : **TOÁN**

Bài: **NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T2)** Tiết: 51

Ngày thực hiện : ngày 18 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số.

- Vận dụng và giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực tính toán, lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV cho HS hát bài “Vui học Toán”  - Cho HS chia sẻ về một số khoản chi phí trong gia đình mình đã chuẩn bị trước.  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành : (22p)**  *Bài 4:* (HĐ Nhóm 6) Tính giá trị của mỗi biểu thức  - Gọi HS nêu yêu cầu bài    - Cho HS làm việc theo nhóm 6 (Mỗi HS thực hiện 1 biểu thức)  - GV cho HS trao đổi về cách thực hiện.  - GV cho HS nhận xét về các phép tính trong cùng 1 phần  - Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc tính giá trị biểu thức số trong trường hợp có hoặc không có dấu ngoặc sau đó HS suy nghĩ, lựa chọn cách làm.  *Bài 5:*HĐ nhóm bàn  - Gọi HS đọc bài toán  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - Cho HS suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán, gọi 1 HS lên bảng làm bài, dưới làm vở.  - Gọi HS nhận xét bài làm, nêu cách trả lời khác  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng : (8p)**  *Bài 6:* HĐ nhóm 4  - Cho HS quan sát bảng giá vé, thảo luận nhóm 4 về cách tính tiền vé giúp gia đình bạn Trang  - GV giải thích cho HS vé cáp treo khứ hồi là vé cả đi và về, trên bảng giá vé đã là vé khứ hồi  - Gọi đại diện nhóm nêu cách tính, nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, tuyên dương HS  - Liên hệ: Yêu cầu HS tính xem nếu gia đình mình đi tham quan tại khu du lịch đó thì cần trả bao nhiêu tiền vé.  - Qua bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS hát  - HS đưa ra tình huống nhờ các bạn xử lí.  -HS thực hiện các phép tính ra nháp, nêu kết quả và cách thực hiện  - HS lắng nghe  - HS nêu yêu cầu  -HS làm việc theo nhóm 6 (Mỗi HS thực hiện 1 biểu thức)  -Báo cáo kết quả và cách thực hiện.  a. 250 + 250 x2 = 250 + 500= 750  ( 250 + 250) x2 = 500 x2 = 1000  b. 750 – 50 x5 = 750 – 250 = 500  ( 750 – 50) x5 = 700 x5 = 3500  c. 210 x4 – 4 x 210 = 840 – 840 = 0  3 x ( 270 :9 ) x 0 = 0  -HS trao đổi lẫn nhau bằng cách đặt câu hỏi cho nhóm bạn, đưa ra cách làm khác,...  - HS nhận xét: Phép tính giống nhau về các số và dấu phép tính, khác nhau ở chỗ dấu ngoặc đơn  - HS nhắc lại  -1HS đọc đề bài  + Một đơn vị giao hàng trong một ngày có thể giao đến 150 suất bánh pizza  + Hỏi trong 1 tuần đơn vị đó có thể giao được nhiều nhất bao nhiêu suất bánh pizza?  - HS thực hiện theo yêu cầu  Bài giải  Số suất bánh pizza mà đơn vị đó có thể giao được nhiều nhất trong một tuần là:  150 x 7 = 1050 (suất bánh)  Đáp số: 1050 suất bánh pizza  - HS nhận xét, nêu  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, thảo luận nhóm 4 để tính tiền vé  - HS lắng nghe  - Gia đình nhà bạn Trang có 2 trẻ em và 4 người lớn như vậy cần phải mua 4 vé người lớn và 2 vé trẻ em. Số tiền là: 750 000 x 4 + 550 000 x 2 = 4 100 000 (đồng)  - HS lắng nghe  - HS làm việc cá nhân tính số tiền của gia đình mình và nêu trước lớp  - HS nêu  - HS trả lời  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(Nếu có)*:

................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài : **DÂN CƯ,HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ MỘT SỐ NÉT VĂN HÓA Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ Tiết: 21 (T1)**

**Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 11 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể được tên một số dân tộc ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

- Nhận xét và giải thích được ở mức độ đơn giản sự phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ thông qua bản dồ hoặc lược đồ phân bố dân cư.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và kết hợp chỉ trên bản đồ hoặc lược đồ sự phân bố dân cư của vùng Đồng bằng Bắc Bộ, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (Biết làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (khả năng giải quyết các nhiệm vụ học tập độc lập và theo nhóm; tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề).

-Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và các sản phẩm do con người tạo ra); PC chăm chỉ (Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bản đồ phân bố dân cư vùng đồng bằng Bắc Bộ.

- HS: SGK; VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỌNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động(5p)**  - GV cho HS đọc thông tin và câu hỏi ở phần khởi động trang 35 SGK:  + Hãy kể tên 1 lễ hội hoặc nghề truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ mà em biết?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (12p)**  \* *Hoạt động 1:* Tìm hiểu về dân tộc và phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.  - GV cho HS làm việc theo nhóm 4 thực hiện yêu cầu sau:  - GV yêu cầu HS đọc thông tin và quan sát hình 2 SGK/ T35  + Kể tên một số dân tộc sinh sống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?  + Nêu tên một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có mật độ dân số từ 501 đến 1000 người/ km2, từ 1001 đến 1500 người/ km2 trở lên?  + Nhận xét và giải thích về sự phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?  - GV mời 1 vài HS đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt kiến thức:  + Người dân sống chủ yếu ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ là người Kinh.  + Đây là vùng có mật độ dân số cao nhất cả nước.  + Nguyên nhân: Do có điều kiên tự nhiên thuận lợi, người dân đã sinh sống ở đây từ lâu đời, có nhiều đô thị và trung tâm công nghiệp  **3. Luyện tập, thực hành (12p)**  - GV cho HS đọc mục em có biết SGK/ T35 và quan sát hình 1.  - GV cho HS mô tả nét đặc biệt của trang phục truyền thống của người Kinh.  - GV mời 1 vài HS đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng (3p)**  - GV hệ thống lại nội dung kiến thức bài dạy.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tìm hiểu thông thin SGK và trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện theo nhóm.  - HS quan sát hình 2 - SGk/ T35 và tivi nghe GV nêu yêu cầu.  - HS đại diện trình bày trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV kết luận.  - 1 HS đọc em có biết.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 6, cùng nhau thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại kiến thức bài dạy.  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Đạo đức Số tiết CT: 11**

**Tên bài: BÀI 5: EM YÊU LAO ĐỘNG**

**Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung**

***- Tự chủ và tự học:*** biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

***- Giao tiếp và hợp tác:*** khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

***- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:*** biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, biết thể hiện tình yêu lao động qua thái độ, lời nói, việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi.

\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS nêu được một số biểu hiện của yêu lao động. Biết vì sao phải yêu lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tivi, Phiếu thảo luận,

-HS: Sưu tầm tranh ảnh , thẻ mặt cười, mặt xấu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾ****U:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| 1. **1. Khởi động ( 5 phút )**   - GV chiếu hình ảnh và bài thơ:  **GIỌT MỒ HÔI**  Mồ hôi mà đổ xuống đồng,  Lúa mọc trùng trùng sáng cả đồi nương.  Mồ hôi mà đổ xuống vườn,  Dâu xanh lá tốt vấn vương tơ tằm.  Mồ hôi mà đổ xuống đầm,  Cá lội phía dưới, rau nằm phía trên.  Mồ hôi xuống, cây mọc lên,  Ăn no đánh thắng, dân yên nước giàu.  Thanh Tịnh  -Yêu cầu hs đọc bài thơ  -GV hỏi: Hình ảnh giọt mồi hôi trong bài thơ trên thể hiện điều gì?  - GV nhận xét, kết luận.  - GV giới thiệu bài mới *:* ***Bài 5: Em*** ***yêu lao động****( Tiết 2)*  **2. Hoạt động luyện tập: ( 20 phút )**  **Hoạt động 1: Bày tỏ ý kiến**  -GV đưa ra các tình huống yêu cầu HS bày tỏ ý kiến đồng tình hay không đồng tình? Vì sao?.  - Gọi 1 hs đọc  - GV yêu cầu hs nếu đồng tình thì giơ thẻ mặt cười, không đồng tình giơ mặt xấu. Sau mỗi câu giáo viên gọi hs giải thích vì sao em đồng tình hay không đồng tình.  - Gọi hs nhận xét câu trả lời của bạn  - GV nhận xét, kết luận:  **Hoạt động 2: Xử lí tình huống**  - GV chia lớp thành 3 nhóm tương ứng mỗi nhóm 1 tình huống.  **Tình huống 1***:* Sáng nay, cả lớp đi lao động trồng cây xung quanh trường. Hạnh đến rủ Hương cùng đi. Trời lạnh, Hương ngại không muốn ra khỏi nhà nên nhờ Hạnh xin phép cô nghỉ với lí do là bị ốm.  **Câu hỏi 1:**  Nếu là Hạnh, em sẽ làm gì?  **Tình huống 2:** Chiểu nay, Chung được bố mẹ giao cho việc nhổ cỏ ngoài vườn. Đúng lúc Chung đang ra vườn nhổ cỏ thì Tình sang rủ đi đá bóng. Thấy Chung ngần ngại, Tình bảo: “Để đấy, mai nhổ cũng được mà”.  **Câu hỏi 2**: Nếu là Chung, em sẽ ứng xử như thế nào?  **Tình huống 3:** Hằng ngày, ngoài giờ học Tâm thường xuyên làm các công việc gia đình như rửa bát, dọn dẹp nhà cửa, tưới rau, cho gà ăn,... Ai cũng khen Tâm biết yêu quý lao động. Nhưng Lan lại nói với Tâm: “Là học sinh không nên mất thời gian làm  việc nhà mà chỉ cần tập trung học để có thành tích cao.”  **Câu hỏi 3:**  Nếu là Tâm, em sẽ nói với Lan như thế nào?  - Thời gian các em thảo luận trong vòng 3 phút, các em có thể giải quyết tình huống bằng nhiều hình thức như: sắm vai, vẽ sơ đồ tư duy,…  - GV gọi các nhóm lần lượt lên trình bày ý kiến của nhóm.  - Gọi các bạn nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có cách xử lí hay và hình thức trình bày sáng táo, rút ra kết luận.  \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS nêu được một số biểu hiện của yêu lao động. Biết vì sao phải yêu lao động.  **4.Hoạt động vận dụng . ( 7 phút )**  - GV yêu cầu các nhóm lấy ra sản phẩm đã chuẩn bị ở nhà: Sưu tầm một số câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, bài hát, câu chuyện, … về tình yêu lao động lao động.  - GV khuyến khích các sản phẩm trang trí mang tính thẩm mĩ và sáng tạo.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV gọi 3-4 hs đọc phần lời khuyên  **5. Hoạt động củng cố , dặn dò : ( 3 phút )**  - Dặn dò về nhà sưu tầm các câu chuyện về những người xung quanh em lao động tích cực.  - GV nhận xét, tuyên dương các em học tốt. | - Quan sát  - 2 HS đọc  - HS trả lời:  - HS lắng nghe  - HS quan sát tranh và lắng nghe  -HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS làm việc nhóm  - Đại diện nhóm báo cáo, hs có thể bổ sung nếu có  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - HS làm theo yêu cầu.  - Nhận xét, bổ sung nếu có.  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS nghe thực hiện.  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

**Môn: SHĐ+ HĐTN Số tiết CT: 11+ 31**

**Tên bài: SINH HOẠT DƯỚI CỜ: TỰ LỰC THỰC HIỆN**

**NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG**

**Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

- Tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Chia sẻ về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Tọa đàm theo chủ đề Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công.

**3. Phẩm chất**

*- Tự tin, trách nhiệm:* tự tin chia sẻ nhiệm vụ được phân công,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: KHBD, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

- HS: SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **Sinh hoạt dưới cờ: Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công: (10p)**  **Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Mạnh dạn, tự tin tham gia hùng biện.  - Hiểu được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động chung của lớp, của trường và của gia đình.  **Cách tiến hành: (25p)**  - Nhà trường tổ chức thi hùng biện về chủ đề *Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công* theo gợi ý sau:    - Giới thiệu về chủ đề hùng biện.  - Giới thiệu HS đại diện các lớp tham gia thi hùng biện trước toàn trường.  - Tổ chức cho HS thể hiện bài hùng biện đã chuẩn bị.  - Mời một số HS bày tỏ ý kiến, chia sẻ cảm nghĩ về bài hùng biện của các bạn. | - HS lắng nghe và tham gia cuộc thi.  - HS lắng nghe và vỗ tay.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thể hiện bài hùng biện đã chuẩn bị.  - HS bày tỏ ý kiến, chia sẻ cảm nghĩ về bài hùng biện của các bạn | GV giúp đỡ HSKT |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**MÔN: TOÁN**

**Bài: NHÂN VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (T1)** Tiết: 52

Ngày thực hiện : ngày 19 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép nhân số có nhiều chữ số với số có hai chữ số.

- Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi “Ô cửa bí mật” để khởi động bài học: Tính nhanh  + Câu 1: 21 x 3 + 21 x 7 = ?  + Câu 2: 6 x 101 – 6 x 1 = ?  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá : (10p)**  - Cho HS quan sát tranh SGK, yêu cầu HS phân tích bài toán, suy nghĩ tìm cách là  - Gợi ý cho HS áp dụng thuật toán ở phần khởi động để tìm ra kết quả của phép tính  - GV nhận xét, tuyên dương HS  - GV giới thiệu, hướng dẫn HS cách thực hiện đặt tính và tính phép tính: 25 x 53  - GV chốt lại các bước thực hiện tính  + Đặt tính  + Thực hiện tính lần lượt từ phải sang trái. GV nêu các bước nhân như SGK.  - GV đưa ra 1 ví dụ khác để HS thực hiện bảng con: 72 x 31 = ?  - Yêu cầu HS làm thêm 1 số phép tính ra nháp, đổi chéo vở để kiểm tra kết quả:  34 x 51; 45 x 32; 29 x 22  - GV gọi HS nêu lại các bước thực hiện tính  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1:* HĐ cá nhân  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV yêu cầu HS tính rồi viết kết quả của phép tính.  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Gọi 4 HS nêu kết quả  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, chốt kết quả, đánh giá bài làm của HS, củng cố cách nhân, cách đặt tính: nhân lần lượt từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  *Bài 2:*HĐ cá nhân  - Gọi HS nêu yêu cầu bài  - Gọi 1 HS lên bảng thực hiện phép nhân thứ nhất  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - GV nhận xét một số bài làm của HS, chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS  **4. Vận dụng : (5p)**  - GV cho HS áp dụng xử lí tình huống sau: *Phát triển bài 5 của tiết học trước: (Mua bán trực tuyến): ...Một ngày có thể giao đến 150 suất bánh pizza. Hỏi trong một tháng đơn vị đó có thể giao được nhiều nhất bao nhiêu suất bánh pizza?*  -Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách làm.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi  + 210  + 600  - HS lắng nghe  - HS đọc bài toán, nêu cách làm bài:  + Để biết được vận động viên đó đã bơi được quãng đường dài bao nhiêu mét ta phải thực hiện phép nhân: 25 x 53  - HS thực hiện:  25 x 53 = 25 x (50 + 3)  = 25 x 50 + 25 x 3  = 25 x 5 chục + 75  = 125 chục + 75  = 1250 + 75  = 1325  - HS ghi nhớ.  - HS thực hiện bảng con, nêu các  bước nhân  - HS làm nháp, chia sẻ cách làm cho bạn cùng bàn  - HS nêu lại  - HS nêu yêu cầu bài  - HS làm vở  - HS đổi chéo, kiểm tra.  - 4 HS nêu kết quả    - HS nêu  - HS thực hiện theo yêu cầu vào bảng con.  -HS hoàn thành 3 phép nhân còn lại vào vở.  -3 HS nêu kết quả và cách thực hiện.    - HS nối tiếp nêu kết quả  - HS nêu được: Tháng giao được nhiều nhất là tháng có 31 ngày, mỗi ngày giao được 150 suất .  Vậy cửa hàng đó trong một tháng có thể giao được nhiều nhất số suất bánh là:  150 x 31 = 4 650( suất)  Đáp số: 4 650 suất bánh pizza.  - HS lắng nghe | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(Nếu có)*:

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 73**

**Tên bài: BÀI VIẾT 3: VIẾT ĐOẠN VĂN TƯỞNG TƯỢNG**

**Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cấu tạo của một đoạn văn tưởng tượng. Biết tưởng tượng và ghi lại những ý đã tìm được để viết một đoạn văn tưởng tượng theo câu chuyện hoặc một vở kịch đã đọc.

-Tưởng tượng về một cảnh trong vở kịch, bước đầu biết những việc cần làm để viết một đoạn văn tưởng tượng.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết nhập vai nhân vật và kể sáng tạo câu chuyện.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng PC nhân ái. Yêu quý các nhân vật trong vở kịch. Có những xúc cảm tích cực khi tưởng tượng về vở kịch.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Các Slide bài giảng Power point, máy tính, ti vi.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | | **HĐBT** |
| **1. Khởi động** **(5 p)** | | | |  |
| - GV cùng trao đổi với HS về bài đọc: *Nếu chúng mình có phép lạ*”.  - GV yêu cầu HS nêu 5 bước của sơ đồ quy tắc bàn tay.  - GV chốt ý và dẫn dắt vào bài mới. | | - HS tham gia chia sẻ.  - HS nêu  - Học sinh lắng nghe, nhắc lại mục bài. | |  |
| **2. Hình thành kiến thức mới (25 p)** | | | |  |
| \* **Hoạt động 1: Tìm hiểu cấu tạo đoạn văn.**  - GV mời 1 HS đọc to đoạn văn trong SGK.  - GV đưa đề bài lên bảng, cùng HS phân tích đề.  + Đề bài yêu cầu chúng ta làm gì?  - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm để trao đổi về các câu hỏi gợi ý trong SGK.  - Gọi các nhóm chia sẻ câu trả lời  + Câu mở đoạn có tác dụng gì?  + Các câu tiếp theo phát triển những ý nào của câu mở đoạn?  + Tìm trong đoạn văn những chi tiết hoàn toàn do người viết tưởng tượng ra.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt lại ý đúng.  **\*Hoạt động 2: Rút ra bài học**  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp bài đọc.  - Tổ chức cho HS hoạt động hỏi đáp, 1 bạn hỏi, 1 bạn trả lời nội dung bài học.  - Thi đọc thuộc bài học giữa các nhóm.  - GV, HS nhận xét, tuyên dương.  **\* Hoạt động 3: Luyện tập:**  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nội dung yêu cầu của phần luyện tập.  - Mời học sinh nêu yêu cầu của bài.  - Cho HS làm việc nhóm đôi, ghi lại các ý mình đã tưởng tượng.  - Gọi học sinh báo cáo về kết quả.  - Giáo viên nhận xét, bổ sung để học sinh tiếp tục hoàn thiện bài (nếu cần) | - HS lắng nghe kết hợp đọc thầm theo dõi trong SGK.  - Theo dõi  - Đọc và trả lời các câu hỏi.  - HS hoạt động theo nhóm 4 (CN – N).  + Tin - tin và Mi - tin đến một văn phòng ở Vương quốc Tương Lai.  + Kể về những điều Tin – tin và Mi – tin chứng kiến trong văn phòng.  + Đó là những chi tiết không có trong vở kịch: những bông hoa khổng lồ, đủ màu sắc, đang nở xòe hết cỡ; trên mỗi bông hoa là một em bé tí hon xinh đẹp đang mải mê làm việc; một em bé…với những chiếc bình pha lê.  - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc nối tiếp  - 3 nhóm thực hiện  - HS hào hứng tham gia thi  - HS lắng nghe.  - HS nêu  - Thực hiện N2  - Một vài học sinh báo cáo kết quả.  - Học sinh lắng nghe và hoàn thiện bài. | | | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật tham gia thảo luận nhóm trả lời được các câu hỏi*** |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp ( 5 p)** | | | |  |
| - Giáo viên mời học sinh đọc lại mục II bài học.  - Nhận xét tiết học, dặn dò học sinh chuẩn bị bài sau. | | | - HS nối tiếp đọc.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**MÔN: KHOA HỌC**

**Chủ đề 2: NĂNG LƯỢNG**

**BÀI 10: ÂM THANH TRONG CUỘC SỐNG ( Tiết 21)**

**Thời gian thực hiện : Ngày19 tháng 11 năm 2024**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung**

* Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu về lợi ích của âm thanh, những nguyên nhân gây ra tiếng ồn, tác hại của tiếng ồn và cách làm hạn chế tiếng ồn xung quanh nhà ở.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động thu thậpthông tin, so sánh các bộ phận chính và cách làm phát ra âm thanh. Đề xuất được những cách làm hạn chế ô nhiễm tiếng ồn xung quanh nhà ở.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong các hoạt động nhóm để khám phá được lợi ích của âm thanh, nêu được sự hiểu biết về nhạc cụ và biết được những nguyên nhân tác hại của tiếng ồn.

**2. Phẩm chất**

* Trách nhiệm: Có ý thức giữ trật tự và tuyên truyền phòng chống ô nhiễm tiếng ồn.
* Chăm chỉ: Tự giác tìm hiểu bài âm thanh trong cuộc sống. Có tinh thần chăm chỉ, tích cực đóng góp trong các hoạt động cá nhân, nhóm để nêu được lợi ích của âm thanh, các nguyên nhân, tác hại của tiếng ồn. Trình bày được một số biện pháp, cách làm hạn chế tiếng ồn.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Video, tranh ảnh về âm thanh, tác hại của âm thanh. Một số nhạc cụ (kèn, sáo, đàn Xylophone, trống lắc tay, phiếu bài tập.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 p )**  **\* Cách tiến hành:**  - GV cho HS xem đoạn video. Yêu cầu HS chú ý xem bác sĩ Binocs đã gặp vấn đề gì   * Sau khi xem video GV đặt câu hỏi:   + Bác sĩ Binocs đã gặp vấn đề gì?  + Vì sao bác sĩ Binocs bị đau tai?  - GV nhận xét , kết luận  GV giới thiệu bài mới  ***Bài 10: Âm thanh trong cuộc sống (tiết 2****)”.* | * - HS chú ý xem video * - Bị đau tai * - Vì bạn Kity mở nhạc quá lớn * - HS lắng nghe và đọc tựa bài |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới ( 20 p )**  **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu nguyên nhân và tác hại của tiếng ồn**  **\* Cách tiến hành:**  - GV cho HS quan sát, mô tả, và nêu tiếng ồn trong từng tranh.   * GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 6 (6 bạn 1 nhóm).   + Nhiệm vụ: Em hãy hoàn thành phiếu bài tập sau để tìm ra tác hại của tiếng ồn. Thời gian 4 phút.   * Sau khi thời gian kết thúc, GV mời đại diện 2 nhóm lên trình bày. * GV mời các nhóm nhận xét * GV nhận xét * GV đặt câu hỏi mở rộng: * GV đưa ra câu hỏi kết luận:   *+ Chúng ta vừa tìm hiểu tiếng ồn có rất nhiều tác hại. Vậy tiếng ồn ảnh hưởng như thế nào đến sức khỏe của con người?*  **\* Kết luận:** | * HS quan sát, mô tả và nêu tiếng ồn trong từng tranh * HS làm việc theo nhóm 6 * HS thực hiện nhiệm vụ * Đại diện 2 nhóm trình bày * Các nhóm nhận xét * HS lắng nghe * HS trả lời * HS lắng nghe |  |
| **\* Hoạt động 2: Tìm hiểu biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn**  **\* Cách tiến hành:**  - GV cho HS làm việc cá nhân. Quan sát và trả lời các tranh sau:  - GV đưa ra câu hỏi cho từng hình:  + Trong tranh vẽ gì?  + Theo em bức tranh này đã sử dụng biện pháp gì để chống tiếng ồn?   * GV mời HS nhận xét. * GV nhận xét   + *Ngoài những biện pháp chúng ta vừa tìm hiểu. Hãy kể thêm những biện khác chống ô nhiễm tiếng ồn mà em biết?*  **\* Kết luận:** | * HS quan sát và trả lời câu hỏi * HS lắng nghe | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |
| **Hoạt động 3: Phóng viên nhí**  **\* Cách tiến hành:**  - GV cho HS làm việc cá nhân, hoàn thành phiếu bài tập sau, thời gian 4 phút   * Sau khi thời gian kết thúc. GV nhờ 1 bạn   xung phong làm phóng viên. Nhiệm vụ của bạn phóng viên là đi phỏng vấn các bạn trong lớp.   * GV nhận xét và đặt câu hỏi:   **\* Kết luận:**  **-** Để hạn chế tiếng ồn, tránh gây ảnh hưởng cho bản thân và những người khác em cần:đóng cửa, bịt tai, tránh xa những nơi có tiếng ồn,.. | * HS hoàn thành phiếu bài tập * 1 bạn làm phóng viên, phỏng vấn các bạn trong lớp. Các bạn trong lớp chia sẻ. * HS rút ra kết luận * HS lắng nghe |  |
| **3. Hoạt động vận dụng : ( 7 p)**  **\* Cách tiến hành:**  - GV đưa ra câu hỏi củng cố bài học:  1/ Qua bài học này, em đã khám phá được những điều gì?  2/ Nói chuyện gây mất trật tự trong giờ học sẽ có lợi hay có hại? Tác hại của việc đó là gì? Em sẽ làm gì để khắc phục điều đó?  **4. Hoạt động củng cố , nối tiếp : ( 3 p )**  - GV nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở  - GV giao nhiệm vụ: Về nhà sưu tầm những biển báo, khẩu hiệu tuyên truyền chống ô nhiễm tiếng ồn. Tiết sau GV cho HS trình bày chia sẻ sản phẩm. | HS trả lời  HS lắng nghe , trả lời |  |

1. **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có )**

**MÔN : MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ 3: HỌA TIẾT VÀ TRANG PHỤC (4 tiết)**

**Bài 6: Trang phục lễ hội** ( tiết 1)

**Thời gian thực hiện : ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT\**

**1. Năng lực mĩ thuật**

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

- Biết được vẻ đẹp về kiểu dáng, màu sắc và cách trang trí chấm, nét trên một số trang phục lễ hội; bước đầu tìm hiểu đặc điểm của một số trang phục lễ hội ở một số vùng miền; biết cách tạo hình, trang trí trang phục.

- Tạo được trang phục và trang trí chấm nét dày, thưa khác nhau theo ý thích, trao đổi, chia sẻ cùng bạn trong thực hành.

- Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm (kiểu dáng, chấm, nét dày thưa trên sản phẩm…) và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

HS có cơ hội hình thành, phát triển các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; sử dụng hình thức thực hành phù hợp với vật liệu và trang trí sản phẩm; tìm hiểu đặc điểm của trang phục yêu thích và xác định vị trí cần trang trí chấm, nét làm đẹp cho trang phục…*

**3. Phẩm chất**

Bài học bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, nhân ái, đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện như: *Yêu thích vẻ đẹp của trang phục lễ hội ở quê hương và nơi khác; chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm và khéo léo trong thực hành tạo sản phẩm; tôn trọng sự khác nhau về kiểu dáng, cách trang trí trên các trang phục trong đời sống và sản phẩm sáng tạo của bạn bè, người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. ĐÒ DÙNG DẠY HỌC**

**(GV và HS):** màu vẽ, giấy màu, kéo, bút chì, tẩy chì, vở thực hành.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **\*.Hoạt động khởi động: “**Nhà thông thái” ( *3 p)* | Hs khởi động |
| **1. Quan sát, nhận biết** *( 6p)* |  |  |
| - Hướng dẫn Hs quan sát và yêu cầu trả lời câu hỏi:  + Em hãy giới thiệu một số màu sắc ở trang phục trong mỗi hình ảnh?  + Trang phục của các nhân vật trong mỗi hình ảnh giống hình chữ nhật hay hình vuông, hình tam giác, hình thang…?  + Trang phục nào có chấm, nét trang trí nhiều hoặc ít?...  - Đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; giới thiệu thêm về các hình ảnh: Lễ hội, trang phục… | Hs quan sát tranh và trả lời câu hỏi  Hs lắng nghe |  |
| **2. Thực hành, sáng tạo** *( 20 p):* |  |  |
| ***2.1. Tổ chức HS tìm hiểu cách thực hành sáng tạo mẫu và trang trí áo dài nam***  – Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Em hãy nêu đồ dùng cần sử dụng để sáng tạo mẫu và trang trí áo dài nam?  + Em hãy chỉ ra vị trí có nhiều/ít chấm, nét trên mẫu áo dài nam?  + Em hãy nêu cách thực hành sáng tạo mẫu và trang trí áo dài nam?  + Em có thể kết hợp cắt, vẽ và in trong thực hành tạo mẫu trang phục và trang trí chấm nét được không?  – Đánh giá nội dung HS chia sẻ, bổ sung; hướng dẫn thực hành và nhắc HS: Ở bước 1, cần cân đối tỷ lệ (chiều dài, rộng…); bước 2, có thể cắt hoặc in tạo chấm, nét, họa tiết để trang trí; các mảng họa tiết trang trí cần dày thưa khác nhau và ưu tiên cho phần ngực, thân áo, tà áo,… | Hs quan sát hình minh họa, trả lời  Hs lắng nghe |  |
| ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***  – Tổ chức theo vị trí nhóm HS và hướng dẫn, giao nhiệm vụ:  + Thực hành: Sáng tạo mẫu trang trí áo dài nam (người lớn, trẻ em…, có thể tạo mẫu cho nữ) bằng cách thực hành yêu thích (có thể kết hợp in hình chấm, nét, họa tiết).  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh và chia sẻ ý tưởng của mình (VD: chọn mẫu trang phục nam/nữ, chọn màu sắc, cách thực hành,…); đặt câu hỏi cho bạn (Bạn sẽ tạo mẫu trang phục nam/nữ, người lớn/trẻ em? Bạn sẽ trang trí chấm nét nhiều hay ít ở vị trí nào trên áo dài?...).  - Gv nhắc HS tham khảo thêm trang phục áo dài ở trang 28-sgk và trong vở Thực hành; có thể kết hợp vẽ với in tạo chấm, nét, họa tiết để trang trí trên áo dài.  – Quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở, hỗ trợ. | Hs thực hành  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |  |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** *( 5 p)* |  |  |
| – Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và quan sát, trả lời câu hỏi. VD:  + Em sáng tạo mẫu áo dài và trang trí bằng cách nào?  + Vị trí nào ở mẫu trang phục áo dài của em có trang trí nhiều/ít chấm, nét?  + Em thích chi tiết nào nhất trên sản phẩm áo dài của em, của bạn?  + Em muốn dành sản phẩm áo dài cho ai sử dụng và sử dụng vào dịp nào? vì sao?  + Em thích sản phẩm áo dài nào nhất? Vì sao?....  – Nhận xét, đánh giá kết quả thực hành, trao đổi, chia sẻ… của HS. | Hs trưng bày sản phẩm  Hs lắng nghe | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |
| **4. Vận dụng** *( 2 p)* |  |  |
| – Gợi mở HS chia sẻ mong muốn tạo thêm trang phục như thế nào?  - Tổng kết tiết học. Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học | Hs lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**MÔN : CÔNG NGHỆ Số tiết CT : 11**

# CHỦ ĐỀ 1. CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG

**BÀI 6: TRỒNG VÀ CHĂM SÓC HOA TRONG CHẬU (TIẾT 1)**

**Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

* Kể được các vật liệu và dụng cụ trồng cây hoa trong chậu.
* Mô tả được các các công việc chủ yếu để trồng và chăm sóc cây hoa trong chậu.

**2. Năng lực chung**

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Chủ động tìm hiểu cách thức trồng và chăm sóc hoa qua các nguồn thông tin khác nhau như: qua người lớn; qua sách báo; qua internets…

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi với các bạn trong nhóm các kiến thức về trồng và chăm sóc hoa mà mình biết.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất các kĩ thuật trồng hoa và chăm sóc hoa hiệu quả.

**3. Phẩm chất**

* *Trách nhiệm:* Có ý thức chăm sóc, bảo vệ hoa, cây cảnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với GV:**

* SGK, tài liệu giảng dạy, giáo án PPT.
* Hình ảnh minh hoạ các loại vật liệu, dụng cụ để trồng hoa trong chậu.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động: 5p**  **a. Mục tiêu:** Gợi sự tò mò cho HS về các công việc cần làm để chăm sóc cây hoa qua tình huống  **b. Cách tiến hành**  - GV cho HS xem clip tình huống và trả lời câu hỏi  *Clip:* *Xin chào các bạn tớ là An. Còn 1 tháng nữa là tới sinh nhật mẹ, tớ muốn tặng mẹ một món quà đặc biệt. Các bạn hãy gợi ý cho tớ về món quà tặng mẹ nhé. Mẹ tớ là một người rất yêu hoa. Mẹ thích nhất là hoa cúc chuồn.*  - GV mời 4 – 5 HS trả lời.  - GV nhận xét, đánh giá: *Cô tin rằng bất kì món quà nào được nhận, mẹ An đều sẽ rất vui. Tuy nhiên, cô nghĩ món quà đặc biệt và ý nghĩa nhất sẽ là một chậu hoa cúc chuồn do chính tay bạn trồng.*  *Clip: Cảm ơn các bạn. Thật là một ý tưởng tuyệt vời. Nhưng mà tớ không biết làm thế nào để chăm sóc hoa. Vậy sau khi trồng, tớ nên cần làm gì để chăm sóc cây hoa đó phát triển tốt? (tưới nước, tỉa lá, bón phân, …)*  *Các cậu hãy cùng tớ tìm hiểu làm thế nào trồng được một cây hoa trong chậu để tặng mẹ trong tháng tới nhé!*  *->* GV dẫn dắt HS vào bài học.  **2. Hoạt động khám phá: 25p**  **2.1. Trồng và chăm sóc cây hoa cúc chuồn trong chậu**  **Hoạt động 1: Các vật liệu, vật dụng và dụng cụ dùng để trồng và chăm sóc cây hoa**  **a. Mục tiêu:** HS biết lựa chọn các vật liệu, vật dụng và dụng cụ dùng để trồng và chăm sóc cây hoa trong chậu.  **b. Cách tiến hành**  **C***lip: An đến cửa hàng và lựa chọn các vật liệu, dụng cụ trong giỏ*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát hình ảnh tr.26 và trả lời câu hỏi: *Em hãy kể tên các vật liệu, vật dụng, dụng cụ để trồng cây hoa trong chậu (2 phút)*    - GV mời đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung cho nhóm bạn (nếu có).  - GV nhận xét, kết luận lại các vật liệu, vật dụng, dụng cụ cần thiết để trồng cây hoa trong chậu  - GV hỏi thêm: *Con thấy các vật liệu, vật dụng, dụng cụ để trồng cây trong chậu bạn vừa chọn có gì giống và khác với các vật liệu, vật dụng, dụng cụ để gieo hạt và trồng cây con mà bài trước các con đã được trải nghiệm?*  - GV chốt: *Vậy vừa rồi các con đã nhận biết được các loại vật liệu, vật dụng, dụng cụ cần dùng để trồng và chăm sóc hoa trong chậu. Sau đây chúng mình sẽ giúp bạn tìm hiểu các thao tác trồng cây hoa trong chậu nhé.*  **Hoạt động 2: Các thao tác trồng cây hoa trong chậu**  **a. Mục tiêu:**  - Mô tả được các công việc chủ yếu để trồng hoa cúc chuồn trong chậu  - Hiểu được tác dụng của sỏi dăm và đá dăm  **b. Cách tiến hành:**  - GV chiếu hình ảnh và các dòng mô tả các bước thực hiện trồng cây hoa trong chậu (không đánh thứ tự)      - Chia HS thành các nhóm 4, yêu cầu HS thảo luận và sắp xếp lại các bước theo đúng thứ tự *(KT khăn trải bàn) – 5p*  - GV mời đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Các cách sắp xếp của các con đều hợp lý và có thể thực hiện trong thực tế. Tuy nhiên cô cũng có cách sắp xếp thứ tự các thao tác thực hiện như sau..*  - GV chiếu hình ảnh các thao tác theo đúng cách sắp xếp trong SGK  - GV hỏi thêm: *Đố các con biết, để sỏi dăm xuống đáy chậu có tác dụng gì?*  *(ngăn không cho giá thể rơi qua lỗ thoát dưới đáy chậu/ dễ thoát nước)*  - GV mở rộng thêm: *Ngoài việc để sỏi dăm xuống đáy chậu, người ta còn thường rải sỏi quanh gốc cây để trang trí chậu cây, đồng thời có tác dụng giữ ẩm cho đất vì hạn chế bay hơi nước khi trời nắng nóng đấy các con ạ.*  - GV chốt: Sau khi đã trồng xong, để cây phát triển tốt và nở hoa thật đẹp, chúng ta cần làm gì? Các con hãy cùng đến với hoạt động tiếp theo để tìm hiểu các thao tác chăm sóc cây hoa trong chậu sau khi trồng nhé  **Hoạt động 3: Các thao tác chăm sóc hoa trong chậu**  **a. Mục tiêu:** HS mô tả các công việc chủ yếu để chăm sóc hoa trong chậu  **b. Cách tiến hành**  - GV yêu cầu HS quan sát, đọc thông tin trong hình và trả lời câu hỏi (3p)  - GV 1 HS lên làm người điều khiển (MC) để trả lời câu hỏi qua trò chơi: **Phóng viên nhí**  - Câu hỏi*:*  + *Vì sao cần cung cấp đầy đủ ánh sáng cho cây hoa?*  *+ Chúng ta có thể dùng dụng cụ gì để tưới nước cho cây hoa?*  *+ Nên tưới nước thế nào cho hợp lý?*  *+ Vì sao nên tưới nước nhẹ nhàng cho cây hoa?*  *+ Vì sao không nên bón phân sát gốc cây?*  *+ Cắt tỉa cây hoa cúc chuồn có tác dụng gì?*  *+ Chúng ta nên bắt sâu như thế nào để tránh hại cho cây?*  *(GV chú ý hướng dẫn và tập dượt trước với bạn đóng MC, thống nhất đáp án của mỗi câu hỏi)*  - GV tổng kết lại sau trò chơi về những điều cần lưu ý khi chăm sóc cây hoa trong chậu.  *Clip: An thực hiện trồng cây hoa và cảm ơn, hẹn các bạn cùng trồng và đợi kết quả sau 1 khoảng thời gian*  **\* Hoạt động nối tiếp: 5p**  - GV tổ chức cho HS chơi: **Nhà làm vườn thông thái**  *Câu 1: Em hãy chọn các vật liệu, dụng cụ dùng để trồng cây trong chậu trong các hình dưới đây.*  *Câu 2: Đặt cây con hoa cúc chuồn vào chậu như thế nào?*  A. nghiêng sang trái B. Nghiêng sang phải  C. Đặt thẳng vào giữa hốc D. Đặt thẳng trên mặt đất  *Câu 3: Những việc nên làm để chăm sóc tốt cho cây hoa cúc chuồn:*  1. Cung cấp đầy đủ ánh sáng  2. Dùng vòi tốc độ mạnh để tưới nước cho cây  3. Bón phân sát gốc cây  4. Bắt sâu cho cây nếu xuất hiện sâu gây hại  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát  - GV nhắc nhở HS:  + Xem lại và nhớ các bước trồng/ chăm sóc cây hoa trong chậu để thực hành được tốt.  + Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu để thực hành trồng cây hoa trong chậu tại nhà (tiết 2)  + *Cô khen các con đã tích cực giúp đỡ bạn An để bạn có một món quà ý nghĩ tặng mẹ trong ngày sinh nhật và chúng mình cũng thực hiện trồng cây hoa cùng bạn An nhé.* | **-** HS lắng nghe  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS nêu ý kiến  - HS thảo luận nhóm đôi.  - HS báo cáo kết quả thảo luận  - HS trả lời  (khác: trồng cây con cần hạt giống, trồng cây hoa cần chuẩn bị thêm phân bón và kéo cắt cành)  - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm 4  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS đọc lại  - HS suy nghĩ trả lời  - HS lắng nghe  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chơi  - HS lắng nghe | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

Môn : **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài : **DÂN CƯ,HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ MỘT SỐ NÉT VĂN HÓA Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ Tiết: 22 (T2)**

**Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Mô tả được một số hoạt động sản xuất truyền thống ( trồng lúa nước, nghề thủ công, .. ) ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Mô tả được một số hoạt động sản xuất truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (Có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và các sản phẩm do con người tạo ra); PC chăm chỉ (Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy chiếu, tranh ảnh về trồng lúa nước, nghề thủ công ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động (5’)**  - GV cho HS chơi trò chơi: *Ô cửa bí mật*  - GV nêu luật chơi và đưa ra câu hỏi trong ô cửa:  + Dân tộc nào chiếm chủ yếu ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?  A. Ê đê B. Sán rìu C. Kinh  + Thành phố nào sau đây nằm ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?  A. Hải Dương B. Cần Thơ C. Nghệ An  + Trang phục truyền thống của người Kinh là? A. Áo bà ba  B. Áo dài tứ thân và áo dài the  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá (15’)**  \* Hoạt động sản xuất  *Hoạt động 2:* *Khám phá về hoạt động trồng lúa nước.*  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ học tập:  + Quan sát hình 3 SGK, hãy mô tả một số hoạt động trong sản xuất lúa nước.  + Em có nhận xét gì về việc sản xuất lúa nước của người nông dân?  - GV mời HS đại diện trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt kiến thức.  - Cho HS xem video mô tả thứ tự các công đoạn trồng trồng lúa để HS thấy rõ việc sản xuất lúa rất công phu, vất vả.  - Liên hệ giáo dục.  *Hoạt động 3:* *Tìm hiểu nghề thủ công truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.*  - GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp để thực hiện yêu cầu sau:  + Đọc thông tin và quan sát hình 4 SGK, hãy mô tả về nghề thủ công truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.  - GV mời HS đại diện trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt kiến thức.  - GV liên hệ giáo dục.  **3. Luyện tập, thực hành (10’)**  \**Hoạt động 3:* Mô tả quy trình tạo ra sản phẩm một nghề thủ công mà em biết.  - GV cho HS thảo luận nhóm 6.  - GV gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, chốt kiến thức:  Quy trình tạo ra sản phẩm gốm Bát Tràng: Chọn và pha chế đất -> tạo dáng gốm-> phơi sấy-> Trang trí hoa văn -> tráng men -> nung gốm.  *\*Hoạt động 4:* Tìm hiểu vì sao Đồng bằng Bắc Bộ trở thành vùng sản xuất lúa nước lớn thứ hai của Việt Nam?  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu câu hỏi 1 SGK / T41  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét tuyên dương  **4. Vận dụng (5’)**  - Cho HS thảo luận nhóm 6 với nhiệm vụ sau: Em hãy giới thiệu về một hoạt động sản xuất truyền thống ở địa phương em. Theo em cần làm gì để vừa có thể phát triển hoạt động sản xuất đó vừa bảo vệ môi trường ở địa phương?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét,tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nghe GV phổ biến trò chơi và suy nghĩ trả lời các câu hỏi.  + C  + A  + B  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh ảnh SGK và tivi.  - HS thảo luận nhóm, cùng đọc thông tin và thực hiện yêu cầu.  - HS đại diện trình bày trước lớp.  - HS khác lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  -HS xem video mô tả thứ tự các công đoạn trồng trồng lúa  - HS thông tin và quan sát tranh ảnh SGK và tivi thực hiện yêu cầu.  - HS đại diện trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm , cùng nhau thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS làm việc nhóm 6  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật tham gia thảo luận nhóm trả lời được các câu hỏi*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**MÔN: TOÁN**

**Bài: NHÂN VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (T2) Tiết: 53**

Ngày thực hiện : ngày 21 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép nhân số có nhiều chữ số với số có hai chữ số.

- Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi: Đố bạn  -1HS đưa ra tình huống: Khu vườn nhà bác Nam có 12 hàng cây ăn quả, mỗi hàng có 15 cây. Hỏi khu vườn nhà bác Nam có tất cả bao nhiêu cây ăn quả?  + Vận dụng nhân với số có 2 chữ số nhờ các bạn xử lí.  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành : (22p)**  *Bài 3:*HĐ cá nhân  - Gọi HS đọc bài toán  - Gọi 2 HS hỏi – đáp phân tích bài toán  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - Cho HS suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán, gọi 1 HS tóm tắt bài toán  - Yêu cầu HS làm bài ra vở, đổi chéo kiểm tra kết quả  - Gọi 1 HS làm bảng phụ  - Cho HS nêu bài giải của mình, gọi HS khác nhận xét  - GV chữa bài trên bảng, yêu cầu HS kiểm tra lại phép tính.  - Em cần chú ý gì khi thực hiện dạng toán này?  *Bài 4:*HĐ nhóm bàn  - Gọi HS đọc bài toán  - Yêu cầu 2 HS cùng bàn hỏi – đáp phân tích bài toán  - Yêu cầu HS làm vào vở, 2HS làm bài ra phiếu bài tập để gắn bảng  - Cho HS đọc bài giải của mình, gọi HS khác nhận xét  - GV nhận xét, chỉnh sửa cách trình bày  **3. Vận dụng : (8p)**  *Bài 5:* HĐ nhóm bàn  - Gọi HS đọc bài toán, phân tích bài toán qua việc hỏi – đáp của GV và HS  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Để biết mỗi ngày sân bay đó thực hiện bao nhiêu chuyến bay đến và đi, ta cần biết điều gì?  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, trao đổi kết  quả với bạn bên cạnh  - Gọi HS đọc bài giải, HS khác nhận xét  - GV chốt đáp án, nhận xét, tuyên dương  - Qua bài học hôm nay, các em biết thêm điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi.  - HS xử lí tình huống  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS hỏi – đáp phân tích bài toán  + Vườn dâu tây nhà chị Na có 31 luống, mỗi luống có 26 cây  + Hỏi vườn dâu tây nhà chị Na có tất cả bao nhiêu cây dâu tây?  - HS tóm tắt  - HS làm bài, đổi chéo vở  -HS làm bài, gắn bảng phụ lên bảng  - HS đọc bài, HS khác nhận xét  Bài giải  Số cây dâu tây trong vườn dâu tây nhà chị Na là:  26 x 31 = 806 (cây)  Đáp số: 806 cây dâu tây  - HS kiểm tra  - Cần viết câu lời giải rõ ràng, thực hiện đặt tính ra nháp cần nhân cẩn thận để không bị sai kết quả, ...  - HS đọc bài toán  + Tim một người khoẻ mạnh bình thường mỗi phút đập khoảng 75 lần  + Tính số lần đập của tim người đó trong 24 giờ  - HS đọc bài làm  Bài giải  Số lần đập của tim trong 1 giờ là:  75 x 60 = 4500 (giờ)  Số lần đập của tim trong 24 giờ là:  4500 x 24 = 108000 (lần)  Đáp số: 108000 lần  - HS đọc bài giải, HS khác nhận xét  - HS ghi nhớ để thực hiện  - HS đọc, phân tích bài toán  + Một sân bay quốc tế trung bình mỗi giờ thực hiện 44 chuyến bay đến và đi.  + Hỏi mỗi ngày sân bay đó thực hiện bao nhiêu chuyến bay đến và đi?  + Ta cần biết một ngày có bao nhiêu giờ, sau đó lấy số chuyến bay mỗi giờ nhân với số giờ một ngày  - HS làm bài vào vở  - HS đọc bài giải.  Bài giải  Số chuyến bay đến và đi mà mỗi ngày sân bay đó thực hiện là:  44 x 24 = 1056 (chuyến)  Đáp số: 1056 chuyến bay  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ  - HS lưu ý với bạn  - HS nghe để thực hiện  - HS lắng nghe | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(Nếu có)*:

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 74**

**Tên bài: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Nhớ lại nội dung, giới thiệu được một câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về ước mơ.

- Biết lắng nghe bạn nói, ghi chép thắc mắc, nhận xét, đánh giá lời kể, ý kiến của bạn

- Biết trao đổi với bạn về câu chuyện ( bài văn, bài thơ, bài báo).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: tự đọc sách báo, chọn các câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo phù hợp để kể lại hoặc đọc lại

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất.**

- Bồi dưỡng thói quen đọc sách, bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint.

– HS chuẩn bị: SGK, các câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về ước mơ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động (5 p)** | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài “ước mơ xanh  - GV hỏi HS về nội dung của bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới: Trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ giới thiệu một câu chuyện hoặc một bài thơ, bài văn, bài báo mà các em đã đọc ở nhà về ước mơ, về những người có ước mơ đẹp. Biết vận dụng những điều bổ ích học được trong sách vào cuộc sống. Sau đó, các em sẽ cùng thảo luận về câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn đã được giới thiệu. | - HS hát.  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |  |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28 p)** | |  |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - GV gọi 2 HS nêu yêu cầu BT1 và BT2  - GV gọi một số HS cho biết câu chuyện đó nói về ai?  - Chuyện ( bài ) đó nói về điều gì ?  **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi**  **a) Giới thiệu và trao đổi trong nhóm**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi. Kể lại câu chuyện cho bạn mình nghe và trao đổi về nội dung câu chuyện.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi, thảo luận; khuyến khích các em trao đổi về nội dung và các nhận vật trong câu chuyện.  **b) Giới thiệu và trao đổi trước lớp**  - GV mời 1 HS nêu yêu cầu BT 2  - GV cho 2 – 3 HS lên bảng thi trình bày câu chuyện.  - Sau mỗi câu chuyện, GV mời HS đặt câu hỏi nếu các chi tiết các em chưa rõ.  - GV hướng dẫn HS trao đổi, thảo luận:  + HS cả nước tham gia tuyên truyền chống dịch bằng cách nào?  + Em thích tên gọi và bức tranh nào nhất? Vì sao?  +Việc thể hiện ước mong của mình dưới hình thức các bức tranh có tác dụng như thế nào trong việc tuyên truyền phòng chống COVID – 19?  - GV cho HS trao đổi về câu chuyện (bài thơ, bài báo..) mà các bạn chia sẻ theo gợi ý:  + Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh nào? vì sao?  + Nói điều em tưởng tượng được (về ý nghĩ, hành động, lời nói của nhân vật) qua một chi tiết qua câu chuyện (hoặc bài thơ bài văn, bài báo) đó?  - GV gọi HS nhận xét, bình chọn cho câu chuyện hay nhất.  - GV nhận xét, tuyên dương | - 2 HS nêu yêu cầu BT1, BT2  - HS giới thiệu câu chuyện  - “*Ước mơ không còn dịch bệnh”.* Đây là bài báo nói về hoạt động tuyên truyền chống dịch của HS cả nước: Vẽ tranh thể hiện những mong ước đẹp đẽ và đáng yêu của chính các bạn.  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập 2  - 2 – 3- HS lên bảng trình bày câu chuyện. HS lắng nghe, ghi chép những nội dung mình quan tâm.  - HS đưa ra câu hỏi.  - HS thảo luận về nội dung câu chuyện:  + HS có thể nêu ý kiến về nội dung, hình ảnh, màu sắc, tên gọi của bức tranh yêu thích…  + HS nêu ý kiến cá nhân  - HS cùng nhau trao đổi theo gợi ý  - HS nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất  - HS lắng nghe | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật đọc thầm và trả lời được các câu hỏi*** |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 p)** | |  |
| - GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện cho những người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện mình đã sưu tầm  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS về nhà thực hiện  - HS lắng nghe |  |
|  | |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**MÔN: Giáo dục thể chất**

**CHỦ ĐỀ 2: BÀI TẬP THỂ DỤC**

**HOÀN THIỆN BÀI TẬP THỂ DỤC**

**Số tiết:** 22

**Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện được động tác của bài tập thể dục với gậy biết cách chơi trò chơi, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học: Thông qua việc tự xem trước khẩu lệnh, quan sát tranh ảnh cách thực hiện động tác của bài tập thể dục với gậy trong sách giáo khoa.

- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Hình thành và phát triển năng lực chăm sóc sức khỏe:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân trước, trong và sau khi tập để đảm bảo an toàn trong tập luyện, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sang tạo: Thông qua việc thực hiện được động tác của bài tập thể dục với gậy. Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

**2. Phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất.

- Nghiêm túc, tích cực, trung thực, chăm chỉ và đoàn kết trong tập luyện và hoạt động tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | | **HĐBT** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... kéo dãn cơ.    - Tập bài võ cổ truyền 27 động tác.  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chim bay, cò bay”.*  **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Hoàn thiện bài tập thể dục với gậy.**  *Tập đồng loạt*    *Tập theo tổ nhóm*    *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Tránh bóng”*    **III. Hoạt động vận dụng**  \* Vận dụng kiến thức:  - Hs quan sát tranh, ảnh.    **IV. Hoạt động kết thúc.**  - Thả lỏng cơ toàn thân  - Củng cố hệ thống bài học.  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở  - Xuống lớp. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  2Lx8N  1-2 phút  18-22 phút  12-15 phút  3-5 phút  6-8 phút  1-3 phút  4-6 phút  1-3 phút  4-6 phút  2L x 8N | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Thầy trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  \* ***Lưu ý:*** Khi khởi động GV nên kết hợp với âm nhạc nhằm tạo sự hưng phấn, tích cực hơn cho HS trong giờ học.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - Gv nêu câu hỏi.  + Em hãy nêu tên động tác và thực hiện toàn bộ động tác theo mỗi hình.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài.  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  - GV hô “giải tán”. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.    C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS quan sát tranh ảnh và trả lời câu hỏi của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS thực hiện thả lỏng  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - HS hô “khỏe”. | ***\* GV hổ trợ cho HS khuyết tật tham gia tập động tác và chơi trò chơi*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

MÔN : **TOÁN**

Bài: **LUYỆN TẬP**  **(T2) (T1)** Tiết: 54

Ngày thực hiện : ngày 22 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Rèn kĩ năng thực hiện phép nhân với số có hai chữ số.

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải toán có lời văn và giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực tính toán, lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Một bếp ăn trung bình mỗi ngày nấu hết 35 kg gạo. Hỏi một tháng bếp ăn đó sử dụng hết bao nhiêu ki–lô- gam gạo, biết mỗi tháng bếp ăn hoạt động 22 ngày?  +Câu 2: Nếu bếp ăn đó hoạt động mỗi tháng 23 ngày thì số gạo cần có là bao nhiêu ki- lô- gam?  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành : (23p)**  *Bài 1:* (Cá nhân) Tính:  -GV yêu cầu HS làm vài cá nhân vào vở  ( 2 phép tính đầu)  GV chốt cách lại cách làm.  -GV nêu cách thực hiện 2 phép tính cuối tương tự như 2 phép tính đầu, gọi HS đứng tại chỗ thực hiện.  -Yêu cầu HS thực hiện vào vở.  -Lưu ý HS trường hợp có nhớ 2 lần  -GV chốt cách lại cách làm.  *Bài 2:(*HĐ nhóm 4)Đặt tính rồi tính  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  -Tổ chức cho HS làm việc theo 6 nhóm  -GV lưu ý HS: Khi thực hiện nhân có nhớ, với những lượt nhân có kết quả bằng 10 hoặc vượt quá 10, viết số đơn vị và nhớ số chục sang lượt nhân tiếp theo.  -GV cho HS làm vào vở 3 phép tính còn lại.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng : (7p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau: Mỗi tháng thầy (cô) phải bỏ ra  250 000 đồng để mua xăng xe máy phục vụ cho việc đi lại. Hãy tính giúp thầy (cô) một năm thầy (cô) phải chi mất bao nhiêu tiền cho khoản này?  -Cho HS thi đua tìm nhanh kết quả  -GV cho HS liên hệ với thực tế cuộc sống của gia đình mình ( tiền nước, tiền điện thoại, tiền truyền hình cáp,...)  -Qua bài học, em học thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em ?  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi: Vượt chướng ngại vật  +HS thực hiện theo nhóm bàn viết vào bảng nhóm.  +3 nhóm nhanh nhất dán bảng lớp.  +HS chia sẻ cách làm  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS đặt tính vào vở 2 phép tính đầu  -HS đổi chéo vở kiểm tra lẫn nhau, chia sẻ lại cách thực hiện    -HS phát hiện điểm giống và khác nhau giữa 2 phép tính đầu với 2 phép tính cuối.  -HS thực hiện vào vở 2 phép tính còn lại, đổi chéo vở kiểm tra lẫn nhau và chia sẻ cách làm.      - 1 HS đọc yêu cầu bài 2  -HS làm việc theo 6 nhóm ( nhóm 1+2 phép tính thứ nhất, nhóm 3+4 phép tính thứ hai, nhóm 5+6 thực hiện phép tính thứ ba)  -Đại diện nhóm nêu cách đặt tính và tính 2129 x 43 = 91547  1408 x 63 = 88704  960 x 84 = 80640  -HS trao đổi về cách đặt tính, các bước thực hiện .  -HS lắng nghe, ghi nhớ, nhắc lại.  -HS đặt tính –tính 3 phép tính còn lại vào vở và đọc kết quả.  2331x 32 = 74592  10617x 91 = 966147  7500 x 39 = 292500  -Lắng nghe.  - HS đọc tình huống của GV nêu  -HS hoạt động nhóm bàn, thi đua nhóm nào tìm nhanh kết quả.  -HS về nhà tìm hiểu để giờ sau cùng chia sẻ.  -HS chia sẻ.  - Lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(Nếu có)*:

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 75**

**Tên bài: BÀI ĐỌC 4 : THEO ĐUỔI ƯỚC MƠ**

**Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (Ca-tơ-rin, NASA); các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ bị sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 80 - 85 tiếng/phút. Đọc thẩm nhanh hơn đầu học kì I.

- Hiểu được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài: Cần kiên trì thực hiện ước mơ./ Đừng bao giờ bỏ giấc mơ của mình.

- Bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết nêu nhận xét về nhân vật Ca-tơ-rin.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- NL chủ và tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời đúng các CH đọc hiểu.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực trong việc tham gia hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:**

- Hình thành và phát triển cho các em những ước mơ đẹp và quyết tâm thực hiện ước mơ đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Các Slide bài giảng Power point, máy tính, ti vi và những bông hoa ghi tên 1 trong 5 câu hỏi ở bài đọc 3 để tổ chức TC.

-HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | | **HĐBT** |
| **1. Khởi động** **(5 p)** | | | |
| - GV tổ chức TC: “Bông hoa niềm vui”  - Hình thức chơi: HS chọn bông hoa mình thích trên trò chơi để đọc thuộc 3 khổ thơ mình thích và trả lời 1 trong 5 câu hỏi ở SGK (tr.76-77) *Bài đọc 3: Nếu chúng mình có phép lạ.*  - GV nhận xét và yêu cầu HS quan sát bức tranh ở SGK trang 79 và cho biết: *Bức tượng và tranh vẽ về ai? Em biết gì về người này?*  - GV chốt ý và dẫn dắt vào bài mới. | | - HS tham gia chơi trò chơi.  - Nhận xét, khen bạn thắng cuộc.  - HS quan sát và nêu.  - Học sinh lắng nghe, nhắc lại mục bài. | |  |
| **2. Hình thành kiến thức mới(20 p)** | | | |  |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu toàn bài: Giọng đọc thể hiện sự hào hứng, tha thiết.  - HD chung cách đọc toàn bài.  - GV chia bài thành 5 đoạn cụ thể (Hết mỗi đoạn đều chấm xuống dòng).  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 4.  \*Theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức thi đọc trước lớp.  - GV nhận xét các nhóm, khen nhóm (bạn) đọc tốt.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *(Ga-tơ-rin, NASA).*  - Mời 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 4 câu hỏi đầu trong SGK.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép.  \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Xong, GV mời 1 bạn lên điều hành các bạn trình bày, báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS các nhóm và bổ sung (nếu có).  + Thuở nhỏ, Ca-tơ-rin mơ ước điều gì?  + Bà kiên trì thực hiện ước mơ của mình như thế nào?  + Ca-tơ-rin đã đóng góp vào thành công của các chuyến bay lên Mặt Trăng như thế nào?  + Qua thông điệp mà Ca-tơ-rin gửi tới các bạn học sinh, bạn hiểu được điều gì về bà?  - GV hỏi thêm:  + Em có suy nghĩ gì về thông điệp của bà Ca-tơ-rin?  + Qua bài đọc, em hiểu ý nghĩa câu chuyện muốn nói về điều gì?  - GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt lại ý đúng. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi  - 5 HS đọc nối tiếp 5 đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn: *Ca-tơ-rin, NASA, quyết định, tính toán, ấp ủ*)  - HS luyện đọc theo nhóm 4 (CN – N).  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.    - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ ngữ khác.VD: *ước mơ,* *tính toán, hóc búa, chuyên gia toán học,*…  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. Lớp theo dõi, đọc thầm.  - 4 HS đọc tiếp nối 4 câu hỏi; các HS khác theo dõi, đọc thầm theo.  - HS nghe và làm việc theo N mảnh ghép:  V1: Cá nhân đọc thầm trong SGK theo và trả lời câu hỏi của nhóm mình.  V2: Thảo luận nhóm chuyên sâu  V3: Làm việc theo N mảnh ghép  V4: Chia sẻ trước lớp: 1 HS lên điều hành các bạn chia sẻ. Lớp theo dõi, nhận xét và bổ sung.  - Theo dõi  *\*Dự kiến kết quả chia sẻ:*  + Thuở nhỏ, Ca-tơ-rin mơ ước được bay lên Mặt Trăng.  + Bà say mê miệt mài học toán, đặc biệt là hình học và có thể giải được những bài toán vô cùng hóc búa, được bạn bè gọi là “chuyên gia toán học”. Năm 34 tuổi, đang là GV, bà nộp đơn làm nhân viên của NASA. Lần đó, bà không được nhận. Nhưng bà không nản chí mà nộp đơn lần nữa. Sau 2 lần nộp đơn, bà trở thành thành viên trong dự án không gian của NASA.  + Bà đã sử dụng toán họcđể tìm ra các con đườngcho tàu vũ trụ quay quanh Trái Đất và hạ cánh trên Mặt Trăng. Những tính toán hoàn hảo của bà đã góp phần đưa các phi hành gia lên Mặt Trăng rồi quay trở lại Trái Đất.  + Thông điệp mà Ca-tơ-rin cho thấy bà là người không bao giòtwf bỏ được ước mơ của mình. Với sự kiên trì, bà đã biến ước mơ thành hiện thực./ Bà là người truyền cảm hứng tích cực cho thế hệ trẻ.  - HS suy nghĩ, trả lời theo ý hiểu. VD:  + Em đồng tình với thông điệp của bà Ca-tơ-rin và sẽ kiên trì để thực hiện ước mơ đó trở thành hiện thực./ Em cảm ơn bà Ca-tơ-rin . Thông điệp của bà đã giúp em có động lực để không từ bỏ ước mơ./...  + HS suy nghĩ và nối tiếp phát biểu. VD:  Câu chuyện khuyên chúng ta cần kiên trì thực hiện ước mơ, đừng bao giờ bỏ giấc mơ của mình.  - Lắng nghe. | | | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật đọc thầm trả lời được các câu hỏi*** |
| **3. Thực hành: Đọc nâng cao** **(7 p)**  - GV hỏi: Để thể hiện đúng nội dung câu chuyện, các em cần đọc với giọng như thế nào? (trang trọng, cảm hứng ca ngợi, khâm phục)  - GV hướng dẫn HS luyện đọc diễn cảm đoạn 1+2. Chú ý cách nghỉ hơi ở các câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng. VD:  *Ca-tơ-rin/ là một cô bé* ***cực kì thích đếm.*** *// Cô* ***đếm số bước chân*** *đi trên đường.// Cô* ***đếm số đĩa bát*** *khi rửa. // Và khi nhìn lên bầu trời,/ Ca-tơ-rin luôn tự hỏi: // “Cần bao nhiêu bước để có thể* ***lên được Mặt Trăng?****”. // Cô nhủ thầm: // “****Nhất định sẽ có ngày*** */ mình tính được cách lên Mặt Trăng, /****nhất định như vậy!****”.* | | | |  |
| - Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm theo cặp đôi.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm giữa các nhóm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | | | - HS luyện đọc diễn cảm theo cặp đôi.  - 2 – 3 nhóm HS thi đọc diễn cảm trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét nhóm (bạn) đọc và bình chọn nhóm (bạn) đọc tốt nhất.  - HS lắng nghe. |  |
| **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** **(3 p)** | | | |  |
| - Qua bài đọc, em hiểu thêm điều gì?  - Ước mơ của em sau này là gì? Em sẽ thực hiện ước mơ đó như thế nào?  - Nhận xét, khen ngợi HS có ước mơ đẹp và biết cách thực hiện chúng.  🡪Chốt (GDHS): Là con người, ai cũng đều phải có những ước mơ của riêng mình. Hãy luôn có những ước mơ đẹp và cần kiên trì theo đuổi để thực hiện ước mơ đó thành công như bà Ca-tơ-rin trong bài đọc này.  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | | | - HS nối tiếp chia sẻ.  - HS suy nghĩ, chia sẻ về ước mơ của mình và cách thực hiện nó.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện.  - Lắng nghe, thực hiện. |  |
|  | | | |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: HĐTN Số tiết CT: 32**

**Tên bài: THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG**

**Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

- Tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Chia sẻ về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Tọa đàm theo chủ đề Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công.

**3. Phẩm chất**

*- Tự tin, trách nhiệm:* tự tin chia sẻ nhiệm vụ được phân công,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

\* GDLTCM, ĐĐ, LS:GDHS ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (Thể hiện được nề nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học. Tự lực thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: KHBD, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

- HS: SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động ( 2 phút)**  - Cho cả lớp hát 1 bài.  - GV giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức mới (28 phút)**  **Hoạt động 1: Chia sẻ về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Chia sẻ được các nhiệm vụ đã tự lực thực hiện.  - Nêu được các khó khăn và cách vượt qua khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về nhiệm vụ được phân công ở nhà hoặc ở trường mà HS đã tự lực thực hiện. Có thể chia sẻ theo nhóm trước, rồi mời một số HS chia sẻ trước lớp.    - GV đưa ra các gợi ý cụ thể cho HS chia sẻ như sau:  + Tên nhiệm vụ.  + Thời gian thực hiện.  + Dụng cụ cần chuẩn bị.  + Cách thực hiện.  + Kết quả thực hiện nhiệm vụ.  + Những khó khăn và nỗ lực khi thực hiện nhiệm vụ đó.  - GV mời một số HS chia sẻ theo các nội dung gợi ý trên.  - GV mời một số HS nhận xét và đóng góp ý kiến cho phần trình bày của bạn.  - GV tổng kết hoạt động và đưa kết luận: ***Mỗi nhiệm vụ trong học tập và trong cuộc sống đều cần chúng ta nỗ lực, cố gắng tự lực thực hiện. Trong quá trình thực hiện có thể sẽ gặp khó khăn và vất vả nhưng điều đó sẽ giúp chúng ta trưởng thành hơn, cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý giá.***  **Hoạt động 2: Toạ đàm theo chủ đề Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Chia sẻ và học hỏi được kinh nghiệm xử lí những tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ.  - Có ý thức nỗ lực, quyết tâm vượt khó.  **b. Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn chuẩn bị cho buổi toạ đàm:    *+ Phân công một HS dẫn dắt buổi toạ đàm.*  *+ Kê bàn ghế, sắp xếp lớp học phù hợp với không gian buổi toạ đàm.*  - GV hướng dẫn HS tổ chức buổi toạ đàm. HS đặt câu hỏi và thảo luận theo chủ đề *Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công.* Các gợi ý cụ thể như sau:  *+ Tên các nhiệm vụ bạn đã tự lực thực hiện.*  *+ Những vấn đề bạn đã gặp khi thực hiện nhiệm vụ đó.*  *+ Cách xử lí những tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ.*  - GV tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ ý kiến về những vấn đề xoay quanh chủ đề buổi toạ đàm. Khuyến khích sự chia sẻ tích cực của HS.  - GV mời một số HS chia sẻ bài học rút ra được sau buổi toạ đàm.  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận:***Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp và các nhiệm vụ trong cuộc sống, chúng ta có thể gặp nhiều khó khăn và vấn đề phát sinh ngoài dự tính. Để giải quyết các vấn đề đó, các em có thể tìm kiếm một số cách như: hỏi ý kiến của thầy cô giáo hoặc người thân, trao đổi với bạn bè, suy nghĩ, cân nhắc kĩ và thay đổi cách giải quyết vấn đề bằng một cách làm khác phù hợp hơn. Càng đối mặt và vượt qua được nhiều khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ, các em sẽ càng thêm hiểu biết và trưởng thành.***  \* GDLTCM, ĐĐ, LS:GDHS ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (Thể hiện được nề nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học. Tự lực thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.)  **Hoạt động 3: Hoạt động tiếp nối.**  - GV dặn dò HS tiếp tục chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công, hướng dẫn.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp ( 5 phút)**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Trò chuyện với người thân về những khảo sát và đánh giá của nhóm em hoặc của các nhóm khác trong lớp về thực trạng cảnh quan của trường học. | - Cả lớp hát.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và tham gia.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét và đóng góp ý kiến cho phần trình bày của bạn. .  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS giữ trật tự lớp  - HS chia thành các nhóm.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS tham gia buổi tọa đàm.  - HS trao đổi, chia sẻ ý kiến.  - HS chia sẻ bài học rút ra được sau buổi toạ đàm.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS vỗ tay tuyên dương những bạn làm tốt và động viên những bạn còn nhút nhát.  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật tham gia tọa đàm xử lí các tình huống*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG**

**BÀI 11: SỰ TRUYỀN NHIỆT ( Tiết 22 )**

**Thời gian thực hiện : Ngày 22 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT\**

**1 . Năng lực** **chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học từ đó khám phá được vật nóng hơn thì có nhiệt độ cao hơn, vật lạnh hơn thì có nhiệt độ thấp hơn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực vào các hoạt động khám phá tìm hiểu được vật nóng hơn thì có nhiệt độ cao hơn, vật lạnh hơn thì có nhiệt độ thấp hơn, cách sử dụng nhiệt kế để xác định nhiệt độ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động tìm hiểu, khám phá và chia sẻ cùng nhóm bạn về cách làm vật nóng lên hay lạnh đi trong tình huống đơn giản và cách sử dụng nhiệt kế để xác định nhiệt độ.

**2 . Phẩm chất**:

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ được giao, biết chia sẻ lòng biết ơn khi được hướng dẫn về nội dung bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ*:* Chăm chỉ tìm hiểu, làm tốt các nhiệm vụ và trả lời vấn đề cô giao.

- Phẩm chất trách nhiệm*:* Học tập nghiêm túc, giữ trật tự, biết lắng nghe khi bạn trình bày nhóm và biết đưa ra nhận xét nhóm bạn và đưa ra được những cách làm vật nóng lên hay lạnh đi trong tình huống đơn giản.

**II. ĐÒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên :**- Máy tính, máy chiếu.

- Dụng cụ để HS làm được các thí nghiệm như ở hình 1, 4 SGK.

- Tranh ảnh như trong SGK.

- Bảng nhóm, bút dạ, bút chì hoặc phấn viết bảng.

**2. Học sinh:**

- Vở, sách khoa học 4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 p )**  GV tổ chức HS chơi trò chơi .  \* Tổ chức cho HS chơi trò chơi **“Chiếc hộp bí mật”**  HS chơi  - Nhận xét, đánh giá.  \* Kết nối: Để tìm hiểu vì sao có sự thay đổi như vậy chúng ta sẽ học sư truyền nhiệt.  GV giới thiệu bài mới : | - HS tham gia chơi lựa chọn các hộp và trả lời câu hỏi trong từng hộp  - Lớp theo dõi, nhận xét.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài. |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : (20 p )**  ? *Làm thế nào để biết được vật nào nóng hơn, vật nào lạnh hơn?*  *? Có thể làm cho vật nóng lên hay lạnh đi như thế nào?*   * - GV cung cấp thông tin   - Gọi HS đọc thông tin  **\* Hoạt động 1: Thí nghiệm hình 1 SGK.**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 1, đọc mô tả thí nghiệm trong SGK.  - GV yêu cầu HS dự đoán nhiệt độ ở cốc nước nào cao nhất, ở cốc nước nào thấp nhất.  - GV mời đại diện 2 – 3 HS đưa ra dự đoán. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét và đưa ra kết luận: ***Vật nóng hơn thì có nhiệt độ cao hơn, vật lạnh hơn thì có nhiệt độ thấp hơn.***  **Hoạt động 2 : Cùng thảo luận**  **PHIẾU THẢO LUẬN**  **?** Khi nào nhiệt độ cao hơn trong mỗi trường hợp sau đây?  - GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, thảo luận theo phiếu thảo luận.  - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ các thông tin mà nhóm vừa thảo luận trả lời câu hỏi.  - GV mời 1 nhóm trả lời và nhận xét chéo nhau.  - GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác, chốt lại khi nào nhiệt độ cao trong một số trường hợp.  - GV nhận xét và đưa ra kết luận: ***Vật nóng hơn thì có nhiệt độ cao hơn, vật lạnh hơn thì có nhiệt độ thấp hơn.***  **-** GV cung cấp thêm thông tin:  ? Em cần làm gì khi bị ốm, sốt?  - GV yêu cầu các cặp lần lượt trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện 1 – 2 cặp thực hành trước lớp, trả lời các câu hỏi, HS khác chú ý lắng nghe và nhận xét.  - GV tuyên dương và chốt lại các kiến thức trọng tâm.  **Hoạt động 3 : Giới thiệu các loại nhiệt kế**  ? Gia đình em đã sử dụng loại nhiệt kế nào? Hãy giới thiệu và loại nhiệt kế đó?  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS đọc phiếu thảo luận.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Mời đại diện nhóm trả lời  - GV chốt đáp án:  **Hoạt động 4 : Cách sử dụng nhiệt kế**  **a. Nhiệt kế điện tử**  - GV chia lớp thành các nhóm 4.  - GV hướng dẫn HS thực hành sử dụng nhiệt kế để đo nhiệt độ cơ thể.  - GV yêu cầu HS thực hành đo nhiệt độ của bản thân và các bạn trong nhóm.  ? Em có nhận xét gì về nhiệt độ của em và của các bạn trong nhóm?  - GV mời đại diện 2 – 3 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ? Em hãy nêu các bước để đo nhiệt độ cơ thể  **3. Luyện tập, Vận dụng ( 7 p )**  - Ngoài cách đo nhiệt độ cơ thể bằng nhiệt kế điện tử, gia đình em còn sử dụng nhiệt kế nào nữa để đo nhiệt độ cơ thể?  ? Em hãy nêu cách đo nhiệt kế bằng thủy ngân?  - YC HS lên bảng thực hành.  - Nhận xét, dặn dò  **4. Hoạt động củng cố , dặn dò : ( 3 p )**  GV nhắc lại kiến thức bài học  GV tuyên dương những HS học tốt  Dặn dò tiết học sau . | - Vật nóng hơn có nhiệt độ cao hơn vật lạnh.  - Có thể cho vật nóng hơn ra chỗ có nhiệt độ thấp hơn để vật lạnh đi.    - 2-3 HS đọc thông tin   * - So sánh nhiệt độ của các cốc nước trong hình 2. Giải thích.   - Dự đoán nhiệt độ ở cốc nước.  - HS chú ý lắng nghe, ghi bài.        - HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe hướng dẫn của GV.   - HS thực hành theo nhóm.     * - Đại diện nhóm trả lời: * - Hs lắng nghe. 1-2 HS nhắc lại * - Có 3 loại nhiệt kế đó là: Nhiệt kế thủy ngân, nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại,... * - Hs tham gia chơi.   + Nhiệt kế thủy ngân: gồm ống thủy tinh, bầu thủy ngân, thang chia độ.  + Nhiệt kế điện tử: gồm đầu cảm biến, thân nhiệt kế, nút nguồn, màn hình hiển thị kết quả  + Nhiệt kế hồng ngoại: gồm đầu đo nhiệt độ, phím đo, màn hình led, phím nguồn.  - 1-2 HS đọc phiếu thảo luận   * - Thảo luận theo nhóm. * - Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét, bổ sung * - Hs quan sát, lắng nghe   HS lắng nghe , thực hiện | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có )**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

MÔN : **TOÁN**

Bài: **LUYỆN TẬP**  **(T2)** Tiết 55

Ngày thực hiện : ngày 23 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Rèn kĩ năng thực hiện phép nhân với số có hai chữ số.

- Hình thành năng lực lập luận và tư duy toán học, tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các yêu cầu trong bài học một cách tự giác); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo ( sáng tạo khi làm bài và tham gia trò chơi, vận dụng thực tiễn.); NL giao tiếp và hợp tác ( nghe - nói trong hoạt động nhóm.)

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, bài giảng Power point, bảng phụ

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi *Truyền điện* để khởi động bài học.  + Câu 1: Tính.  + Câu 2: Tìm nhanh kết quả phép tính sau: 32 650 + 50 = ?  + Câu 3: Điền số vào dấu chấm trong dãy số sau: 55 460; 55 470; ...........; 55 490  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành : (25p)**  *Bài 3:* Làm việc nhóm 4  - GV mời 1 HS đọc bài toán 3. GV gợi ý:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết cửa hàng đó thu được tất cả bao nhiêu tiền ta làm thế nào?  - Cho HS thảo luận nhóm 4, làm vào bảng phụ sau đó đính bảng.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4:* Làm việc nhóm 4  - GV mời 1 HS đọc bài toán 4. GV gợi ý:  a) + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết mỗi ngày vận động viên đó chạy hết bao nhiêu mét ta làm thế nào?  b) Muốn biết cả 2 ngày vận động viên đó chạy được bao nhiêu mét ta làm thế nào?  c) Muốn biết ngày thứ hai vận động viên đó chạy nhiều hơn ngày thứ nhất bao nhiêu mét ta làm thế nào?  - Cho HS thảo luận nhóm 4, làm vào phiếu BT từng bài sau đó đính bảng.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV mời HS đổi phiếu kiểm tra chéo.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng : (5p)**  *Bài 5:* Gọi HS đọc thông tin và thảo luận theo cặp để tìm cách giải. GV gợi ý:  + Mỗi tháng phải trả phí truyền hình bao nhiêu tiền?  + Số tiền một năm phải đóng là bao nhiêu?  - Nhận xét, tuyên dương.  - Liên hệ thực tế cuộc sống của gia đình HS với số liệu thực tế ( tiền điện, nước, thuê bao điện thoại, ...  - GV hỏi :  + Qua bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - GV nhận xét sau tiết dạy, dặn về nhà chuẩn bị bài sau. | - HS tham gia trò chơi  - HS làm bài trên bảng.  - HS làm bài bảng con.  - HS trả lời nhanh kêt quả.  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc bài 3.  - HS nêu.  - HS thảo luận nhóm 4, làm vào bảng phụ sau đó đính bảng, lớp nhận xét.  Bài giải  Số tiền bán gạo tẻ là:  18 000 × 40 = 720 000 (đồng)  Số tiền bán gạo nếp là:  25 000 × 35 = 875 000 (đồng)  Cửa hàng thu được tất cả số tiền là:  720 000+875 000=1 595 000(đồng)  Đáp số: 1 595 000 đồng  - 1 HS đọc bài 4.  - Cả lớp làm vào phiếu học tập:  Bài giải  a) Ngày đầu người đó chạy được số mét là: 400 × 23 = 9 200 (m)  Ngày thứ hai người đó chạy được số mét là: 400 × 27 = 10 800 (m)  b) Cả hai ngày vận động viên đó chạy được số mét là:  9 200+10 800 = 20 000 (m)  c) Ngày thứ hai chạy được nhiều hơn ngày thứ nhất số mét là:  10 800 – 9 200 = 1 600 (m)  Đáp số: a) Ngày đầu: 9 200 m; ngày thứ hai: 10 800m.  b) 20 000 m. c) 1 600m  - HS đổi phiếu bạn kiểm tra chéo.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + HS tìm hiểu theo nhóm 2 và chia sẻ thông tin với nhau,trình bày bài giải:  Số tiền gia đình Huy phải trả truyền hình cáp cho cả năm là:  115 000 × 12 = 1 380 000 (đồng)  Đáp số: 1 380 000 đồng  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(Nếu có)*:

...............................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt Số tiết CT: 76**

**Tên bài: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ ĐỘNG TỪ**

**Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết một số từ đi kèm động từ để bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ.

- Viết được đoạn văn tưởng tượng (đoạn văn về một giấc mơ đẹp) xác định được các động từ trong đoạn văn đó.

- Bước đầu biết sử dụng từ ngữ phù hợp để kể về giấc mơ của mình một cách sinh động.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm về các dấu hiệu nhận biết động từ).

- Phát triển NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: nhận biết động từ trong câu, sử dụng được động từ để viết đoạn văn về giấc mơ; tìm được động từ trong đoạn văn đã viết).

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục HS phẩm chất chăm chỉ (chăm học, sẵn sàng làm những công việc vừa sức ở nhà hoặc ở trường; cảm thấy vui khi học tập, làm việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng điện tử, SGK.

- HS: SGK, Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động (5 p)** | |
| - GV cho HS trò chơi: “kịch câm” .  - GV hướng dẫn HS cách chơi.  - Tổ chức cho HS chơi  => GV chốt câu trả lời đúng, nhận xét, tuyên dương học sinh.  - Gv giới thiệu bài mới: Trò chơi vừa rồi giúp các em tìm được 1 số động từ. Để hiểu hơn về từ loại này, trong tiết học ngày hôm nay chúng ta cùng luyện tập về động từ. | - HS tham gia chơi thử; chơi thật.  - HS lắng nghe |  |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25 p)** | |  |
| **Hoạt động 1: Nhận xét**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - BT1 yêu cầu gì?  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi.  - GV tổ chức HS trình bày kết quả, HS nhận xét.  **=>** GV chốt đáp án đúng: *Đã, sẽ, đang* bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ.  - Cho HS tìm thêm từ bổ sung ý nghĩa về thời gian.  **Hoạt động 2: Bỏ hoặc thay thế từ dùng sai bằng từ khác cho đúng**  **BT2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài, cả lớp đọc thầm.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 2.  - Tổ chức trò chơi: Phỏng vấn  **=>** GV chốt: Việc sử dụng động từ kết hợp với các từ bổ sung ý nghĩa thời gian sẽ giúp cho hoạt động được miêu tả cụ thể hơn (giúp ta biết hoạt động, trạng thái đã diễn ra hay chưa).  **Hoạt động 3: Viết đoạn văn chỉ ra các động từ trong đoạn văn.**  **BT3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài, cả lớp đọc thầm.  - GV gợi ý cho HS nhớ ước mơ đẹp của em: muốn thành bác sĩ, giáo viên…  - GV tổ chức cho HS cá nhân vào vở bài tập. Sau đó gạch chân dưới động từ trong đoạn văn vừa viết.  - GV bao quát, giúp đỡ HS  - GV gọi 3 đến 4 HS trình bày kết quả  - Mời HS nhận xét, bổ sung.  => GV nhận xét, tuyên dương.  + Qua các đoạn văn trên, em có suy nghĩ gì về một giấc mơ đẹp?  + GV giáo dục HS giá trị của những giấc mơ đẹp. | - 1 HS đọc  - HS làm việc theo nhóm đôi .  - Đại diện nhóm trình bày kết quả  - HSTL: Từng, sắp…  - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS thảo luận nhóm  - HS trình bày kết quả:  - PV: Theo bạn từ *sẽ* dùng đúng hay sai?  - HS1: Sai, cần bỏ từ *sẽ.*  - PV: Từ *đang* theo bạn được dùng đúng hay sai?  - HS2: Sai, cần bỏ *đang* hoặc thay bằng *đã.*  PV: Từ *sắp* trong câu đã dùng đúng hay chưa?  HS3: Sai, cần bỏ *sắp* hoặc thay bằng *đã.*  - HS lắng nghe  - HS đọc bài  - HS lắng nghe  - HS làm bài  - HS trình bày đoạn văn. VD :  Em mơ ước sau này sẽ trở thành một bác sĩ. Lúc ấy em sẽ chữa được bệnh cho nhiều người. Em sẽ coi bệnh nhân như người thân của mình và chăm sóc, chữa bệnh cho họ thật chu đáo.  - Động từ: mơ ước, chữa…( chỉ cần HS nêu 1 số ĐT có trong đoạn văn, không cần nêu hết)  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HSTL tự do | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật tìm được động từ và viết được đoạn văn theo yêu cầu*** |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp ( 5 p)** | |  |
| - Tìm từ bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ trong các câu sau:  *+ Bông hoa này sẽ nở vào ngày mai.*  *+ Mẹ em thường xuyên nấu những món ăn ngon cho cả gia đình.*  - GV nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | - HS nêu; HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

Môn : **TIẾNG VIỆT**

Tên bài : **Góc sáng tạo: Ở Vương quốc Tương lai** Tiết: 77

Ngày thực hiện : ngày 23 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù***

- Hiểu nội dung màn kịch; thuộc lời thoại; biết thể hiện lời nói, hoạt động của nhân vật phù hợp với vai diễn được phân công.

- Bước đầu biết thể hiện giọng nói, cử chỉ, điệu bộ phù hợp với vai diễn.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn phối hợp trong một vở kịch); NL sáng tạo (tự tin diễn kịch, bước đầu biết sáng tạo khi thể hiện vai diễn).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (chăm chỉ tập luyện; phối hợp với bạn để hoàn thành tốt nhiệm vụ).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động:(5p)**  - GV cho học sinh 1 đoạn video trong Đoraemon về thế giới trong tương lai. Cho HS phát biểu cảm nhận, những điều mình mong muốn trong video sẽ thành sự thật.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành (25p)**  \**HĐ1:* Các đội kịch chuẩn bị (BT1)  - GV yêu cầu các đội kiểm tra việc chuẩn bị (đã được phân công và thực hiện từ trước):  a) Kiểm tra trang phục, đạo cụ: Đủ hay thiếu? Có phù hợp không? Cần điều chính / bổ sung gì...  b) Tập thoại theo lời nhân vật  + Các vai diễn nhớ lời thoại chưa, đã phối hợp được với lời thoại của vai diễn trước chưa?...  + Người nhắc vở đã nhớ nhiệm vụ chưa, đã biết cách nhắc lời thoại chưa?...  c) Đạo diễn hướng dẫn các vai diễn thể hiện nét mặt, cử chỉ, giọng nói phù hợp.  - GV theo dõi để hỗ trợ các đội.  *\*HĐ2:* Các đội kịch biểu diễn; bình chọn đội kịch và diễn viên có diễn xuất tốt (BT 2, 3)  - Một số đội xung phong hoặc bốc thăm biểu diễn trước lớp.  - Cả lớp bình chọn đội kịch và diễn viên có diễn xuất tốt bằng thẻ; tổ trọng tài điều khiển việc biểu quyết và ghi nhận kết quả biểu quyết:  + Thẻ Đỏ: Tôi rất thích.  + Thẻ Xanh: Tôi thích nhưng vẫn thấy còn có thể thực hiện tốt hơn.  + Thẻ Vàng: Tôi nghĩ là lần tới các bạn (bạn) sẽ thực hiện tốt hơn.  - Một số HS nêu nhận xét theo các tiêu chí:  + Nhớ lời thoại.  + Phối hợp giọng nói và vẻ mặt, cử chỉ.  + Sáng tạo khi kể.  - Tổ trọng tài thông báo kết quả bình chọn; trao giải cho đội kịch được giải.  **3. Vận dụng:(5p)**  - HS phát biểu cảm tưởng về buổi biểu diễn.  - GV nêu nhiệm vụ cho HS tự đọc sách báo tìm những câu chuyện hay để đóng kịch.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát video, phát biểu  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn  - HS kiểm tra trang phục, đạo cụ.  - HS tập thoại theo nhóm  - HS quan sát.  - HS thực hiện diễn kịch.  - Cả lớp bình chọn.  - HS nêu nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS phát biểu.  - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc sách báo và đóng kịch theo các câu chuyện.  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Môn: SHTT+ HĐTN Số tiết CT:11+ 33**

**Tên bài: TỔNG KẾT TUẦN 11 + ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**

**Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 11 năm 20224**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

- Tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Chia sẻ về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Tọa đàm theo chủ đề Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công.

**3. Phẩm chất**

*- Tự tin, trách nhiệm:* tự tin chia sẻ nhiệm vụ được phân công,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: KHBD, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

- HS: SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động (2 p)**  - Cho cả lớp hát 1 bài.  - GV giới thiệu bài.  **2. Các hoạt động (28 p)**  **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động,HS có khả năng:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 1 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 2.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Đánh giá được kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của lớp.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của lớp theo các gợi ý:  + Các công việc của lớp đã thực hiện được theo kế hoạch.  + Các công việc của lớp chưa thực hiện được theo kế hoạch và lí do chưa thực hiện được.  + Những điều em đã làm tốt và những điều em cần cố gắng hơn khi thực hiện kế hoạch.  + Những điều chỉnh cho kế hoạch của lớp ở các tuần tiếp theo.  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá bản thân khi thực hiện các nhiệm vụ khác ở nhà và ở trường.    - GV kết luận: ***Chúng ta đã thực hiện xong hoạt động Tạo đàm theo chủ đề Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công. Thông qua hoạt động, các em đã học được cách tự thực hiện các nhiệm vụ và đánh giá kết quả nhiệm vụ được phân công.***  **Hoạt động 3: Tâm lí học đường “ Không hứng thú học tập”**  - Em hãy nêu một số biểu hiện của việc không hứng thú học tập?  - Em hãy nêu một số nguyên nhân dẫn đến việc học sinh Không hứng thú học tập**.**  - GV GDHS hứng thú trong học tập.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp ( 5 p)**  - GV cùng HS hệ thống lại bài.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS hoạt động theo hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  **-** Không hứng thú học tập là nghịch phá, gây rối trong tiết tự học, không lo lắng dù là điểm kém, không ôn bài học bài ở nhà, thiếu tập trung...  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | ***\* GV hổ trợ , gợi ý cho HS khuyết tật trả lời được các câu hỏi*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**